

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH TRỊ ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 307/UBND

Bình Trị Đông, ngày 04 tháng 8 năm 2025

V/v công khai dự toán thu, chi
ngân sách xã năm 2025 dự kiến
trình Hội đồng nhân dân phường.

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân lâm thời phường;
- Văn phòng Đảng ủy phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027;

Căn cứ Nghị quyết số 374/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 375/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân bổ dự toán ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân lâm thời phường về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu - chi ngân sách phường và phân bổ dự toán ngân sách Phường Bình Trị Đông năm 2025.

Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông công khai đến các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn phường nguyên tắc xây dựng dự toán và số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 dự kiến trình Hội đồng nhân dân phường thông qua (Đính các biểu mẫu số 103, 104, 105, 106, 107/CKTC-NSNN và thuyết minh dự toán ngân sách phường)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.UBND: CT, các PCT;
- VP.HĐND và UBND: CVP;
- Lưu: VT, KTHĐTĐT (lthuc).



Bùi Thanh Hoài



BIỂU SỐ 103/CK TC-NSNN

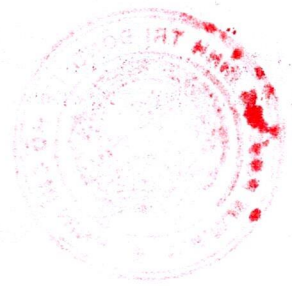
(Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Đính kèm Công văn số 307/UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Bình Trị Đông)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	379.589.000	Tổng số chi	379.589.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	4.315.000	I. Chi đầu tư phát triển	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	8.645.000	II. Chi thường xuyên	372.429.000
III. Thu bổ sung	366.629.000	- Tổng chi cân đối NSDP	372.429.000
- Thu bổ sung cân đối	366.629.000	- Chi các chương trình mục tiêu	0
- Thu bổ sung có mục tiêu		III. Dự phòng	7.160.000
IV. Thu chuyển nguồn	0		





BIỂU SỐ 104/CK TC-NSNN
(Thông tư số 343/2016/TT-BTC
ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Đính kèm Công văn số 307/UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Bình Trị Đông)

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	
		Thu NSNN	Thu NSX
	Tổng thu	17.865.000	379.589.000
I	Các khoản thu 100%	1.200.000	1.200.000
1	Phí, lệ phí	450.000	450.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác	750.000	750.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	16.665.000	11.760.000
1	Các khoản thu phân chia	16.665.000	11.760.000
1.1	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.315.000	3.315.000
1.2	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp từ hộ gia đình		
1.3	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	1.000.000	1.000.000
1.4	- Lệ phí trước bạ nhà đất	12.350.000	7.445.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		-
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	366.629.000
1	- Bổ sung cân đối ngân sách		366.629.000
2	- Bổ sung có mục tiêu		-



BIỂU SỐ 105/CK TC-NSNN
(Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016
của Bộ Tài chính)

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Đính kèm Công văn số 307/UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Bình Trị Đông)

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
	Tổng chi	379.589.000	-	379.589.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	248.054.000		248.054.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		
3	Chi y tế	4.913.000		4.913.000
4	Chi văn hóa, thông tin	-		-
5	Chi phát thanh, truyền hình	-		
6	Chi thể dục thể thao	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	958.000		958.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	600.000		600.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	70.628.000		70.628.000
10	Chi cho công tác xã hội	15.673.000		15.673.000
11	Chi khác	31.603.000		31.603.000
12	Dự phòng ngân sách	7.160.000		7.160.000



BIỂU SỐ 106/CK TC-NSNN
(Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016
của Bộ Tài chính)

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Đính kèm Công văn số 307/UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Bình Trị Đông)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ	KHÔNG CÓ								
1. Công trình chuyển tiếp									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của cấp tỉnh



BIỂU SỐ 107/CK TC-NSNN
(Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016
của Bộ Tài chính)

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Đính kèm Công văn số 307/UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường Bình Trị Đông)

Đơn vị: ngàn đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	Thu	Chi	Chênh lệch
TỔNG SỐ			
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách			
2. Các hoạt động sự nghiệp	-	-	-
+ Chợ	-	-	
+ Bến bãi			

PHỤ LỤC
BÁO CÁO THUYẾT MINH DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN
SÁCH NĂM 2025 TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG

(Đính kèm Công văn số 307/UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy
ban nhân dân phường Bình Trị Đông)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 (đã được
sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 6 năm 2025);

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước.

Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông công khai số liệu và báo cáo
thuyết minh dự toán thu – chi ngân sách năm 2025 trình Hội đồng nhân dân
phường như sau:

I/ DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2025:

1. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NSNN):

* Tổng thu NSNN năm 2025 theo chỉ tiêu pháp lệnh: **17,865 tỷ đồng**.
Trong đó:

- Lệ phí trước bạ: 12,350 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 69,1% tổng thu NSNN.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3,315 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18,6% tổng thu NSNN.
- Phí, lệ phí: 0,45 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2,5% tổng thu NSNN.
- Lệ phí Môn bài: 1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 5,6% tổng thu NSNN.
- Thu khác ngân sách: 0,75 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 4,2% tổng thu NSNN.

2. NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

2.1. Dự toán thu ngân sách phường được hưởng theo phân cấp: 12,960 tỷ đồng, gồm:

- Thu ngân sách hưởng 100%: 4,315 tỷ đồng, gồm: Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3,315 tỷ đồng, Lệ phí môn bài từ cá nhân hộ kinh doanh: 1,000 tỷ đồng

- Thu điều tiết: 8,645 tỷ đồng (Lệ phí trước bạ nhà đất)

2.2. Số bổ sung từ ngân sách thành phố: 366,629 tỷ đồng, gồm:

- Số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 213,244 tỷ đồng
- Số bổ sung từ ngân sách cấp trên để thực hiện cải cách tiền lương: 153,385 tỷ đồng.

II/ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025:

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 là: **379,589 tỷ đồng**, , trong đó:

3.1. Chi đầu tư phát triển: Thành phố chưa giao kế hoạch vốn đầu tư cho phường trong dự toán năm 2025.

3.2. Chi thường xuyên: **372,429 tỷ đồng**, chi tiết như sau:

a. Chi sự nghiệp giáo dục: 248,054 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 66,60% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: điều chuyển nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập gồm các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở từ cấp huyện về cấp xã quản lý, ngoài ra chuyển giao các nhiệm vụ đang thực hiện tại cấp quận như: sửa chữa trường lớp, kinh phí dự kiến phân bổ cho giáo viên mới tuyển dụng.

b. Chi quốc phòng: 8,326 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2,24% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: thực hiện chế độ chính sách của Ban chỉ huy quân sự phường, lực lượng dân quân tự vệ, các hoạt động quốc phòng địa phương.

c. Chi an ninh: 20,927 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 5,62% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: thực hiện chế độ chính sách cho lực lượng Tổ an ninh trật tự cơ sở, các hoạt động an ninh tại địa phương.

d. Chi y tế, dân số và gia đình: 4,913 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1,32% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: chi hoạt động phòng chống dịch bệnh, các hoạt động chúc thọ, mừng thọ; chi hỗ trợ phần ngân sách hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo phân cấp.

e. Chi bảo vệ môi trường: 0,400 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,11% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: phân loại rác tại nguồn, các hoạt động bảo vệ môi trường khác.

g. Chi sự nghiệp kinh tế: 1,158 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,31% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: kinh phí an toàn giao thông, chi trả tiền điện chiếu sáng dân lập.

h. Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 73,978 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 19,86% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: hoạt động của Ủy ban nhân dân phường, Hội đồng nhân dân phường, Văn phòng Đảng ủy phường và các cơ quan thuộc Mặt trận Tổ quốc phường, cụ thể:

- *Quản lý nhà nước: 59,342 tỷ đồng*

- *Đảng: 8,542 tỷ đồng*

- *Đoàn thể: 6,094 tỷ đồng*

i. Chi bảo đảm xã hội: 14,673 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 3,94% chi thường xuyên, bao gồm các nội dung chi: trợ cấp mai táng phí, khuyến khích hỏa táng, trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội, phòng chống các tệ nạn xã hội, chi các hoạt động kỷ niệm ngày 27/7 và các hoạt động đảm bảo xã hội khác.

3.3. Dự phòng ngân sách: **7,160 tỷ đồng**/.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TRỊ ĐÔNG